

Số: 04/2021/QĐST-DS

Chiêm Hoá, ngày 08 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST- DS ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Đỗ Thu H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn L, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Đỗ Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho chị Đào Thị H số tiền nợ gốc là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Phương thức thanh toán chia thành 02 lần, cụ thể:

+ Lần 01: Ngày 30/4/2021 chị Đỗ Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho chị Đào Thị H số tiền là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

+ Lần 02: Ngày 31/5/2021 chị Đỗ Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho chị

Đào Thị H số tiền là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Đỗ Thu H có nghĩa vụ nộp 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Chị Đào Thị H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho chị Đào Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.375.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002931 ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phúc An Hoàn